

Bản án số: 108/2025/HS-PT

Ngày: 20/9/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Tuấn

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị An

Ông Nguyễn Thế Doanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khánh Tùng – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Bà Phùng Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 71/2025/TLPT-HS ngày 21 tháng 7 năm 2025, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 74/2025/HS-ST ngày 11/6/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Thái Nguyên).

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 28/2/1969; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố T, phường T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường V, tỉnh Thái Nguyên); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Tạ Thị T; Có vợ là Nguyễn Thị L1; có 02 con.

Tiền án: 01. Tại bản án Hình sự phúc thẩm số 270/2023/HSPT ngày 17/4/2023 của Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xử phạt bị cáo 40.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án HSST số 77/2016/HSST ngày 26/7/2016 của Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên (nay là TAND khu vực 2 – Thái Nguyên) xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo (thời gian thử thách là 12 tháng) về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

Trong vụ án này còn có 13 bị cáo khác và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 45 phút ngày 31/01/2024, tổ công tác của Phòng C1 Công an tỉnh T đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trấn áp tội phạm đảm bảo an ninh trật tự trong dịp tết Nguyên đán năm 2024 tại khu công nghiệp Y, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân có 01 đối tượng là nam giới có biểu hiện “Tổ chức đánh bạc” dưới hình thức ghi bán số lô, số đề. Sau khi tiếp nhận nguồn tin phòng C1 Công an tỉnh T đã phối hợp với đồn Công an Y, thành phố P tiến hành kiểm tra đối tượng nam giới có biểu hiện nghi vấn thì đối tượng này tự khai tên là Lê Văn Q, sinh năm 1984, trú tại: tổ dân phố H, phường Đ, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên và thừa nhận vừa có hành vi mua bán số lô, số đề với một số người thông qua tin nhắn điện thoại di động, đồng thời tự nguyện giao nộp các đồ vật, tài sản có liên quan đến hành vi mua bán số lô, số đề. Tổ công tác tiến hành lập biên bản sự việc tạm giữ vật chứng gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, lắp sim số: 0977.554.794 và số: 0362.222.999; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, lắp sim số: 0567.179.568; số tiền 57.550.000 đồng, tiền Ngân hàng N. Tiến hành kiểm tra đối với 02 chiếc điện thoại tạm giữ của Q phát hiện thấy có nhiều tin nhắn liên quan đến nội dung mua, bán số lô số đề.

Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã xác định các đối tượng Lê Văn Q, Lê Đức L2, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn H, Lê Đình T2, Nguyễn Văn B có hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc. Ngoài ra, còn có một số đối tượng khác được triệu tập đến để làm rõ các hành vi có liên quan.

Ngày 31/01/2024 và ngày 01,02/02/2024 cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành kiểm tra đối với các điện thoại tạm giữ của Lê Đức L2, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Quốc C, Lê Đức T3 và Nguyễn Văn H1 đều phát hiện thấy tại mục tin nhắn và dữ liệu trong máy điện thoại có nhiều nội dung liên quan đến việc mua, bán số lô, số đề.

Ngày 06/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T ra Quyết định trưng cầu giám định số 430/QĐ-CSĐT gửi V Bộ C2 giám định: Khôi phục, trích xuất dữ liệu điện tử đối với các tin nhắn có nội dung mua bán số lô, số đề trong ứng dụng mặc định, tin nhắn Z, tin nhắn Facebook, tin nhắn T4 và dữ liệu thông tin khác liên quan đến hành vi đánh bạc được lưu giữ trong 16 chiếc điện thoại di động tạm giữ trong vụ án để giám định.

Ngày 22/4/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cùng vật chứng liên quan đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P để tiếp tục điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình mở rộng điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã xác định được:

Vào khoảng cuối năm 2023, thông qua mối quan hệ xã hội Lê Văn Q, Lê Đức L2, Nguyễn Văn T1 có quen biết nhau rồi trao đổi thỏa thuận thống nhất cùng nhau thực hiện hành vi mua, bán số lô, số đề cho những người có nhu cầu mua số lô, số đề trên địa bàn thành phố P sau đó giữ lại một phần để tự trả thưởng, phần còn lại thì luân chuyển cho nhau trước khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền B mở thưởng như đã thống nhất thỏa thuận để cùng hưởng lợi.

Kết quả điều tra, cơ quan điều tra đã xác định được Lê Văn Q, Lê Đức L2, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ, Lê Đình T2, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Quốc C, Nguyễn Đức H2, Ngô Thị T5, Nguyễn Đức T6, Nguyễn Thị L3, Lê Đức T3, Nguyễn Thị H3 đã có hành vi trao đổi mua, bán số lô, số đề thông qua tin nhắn điện thoại. Cụ thể:

1. Nguyễn Văn T1 đã có hành vi bàn bạc và thống nhất với Lê Đức L2 và Lê Văn Q cùng nhau thực hiện hành vi mua bán số lô, số đề cho các đối tượng có nhu cầu, sau đó giữ lại một phần để tự trả thưởng, phần còn lại thì luân chuyển cho nhau trước khi có kết quả mở thưởng xổ số miền bắc để cùng nhau hưởng lợi. Hàng ngày Q ghi bán cho nhiều khách, cuối ngày Q tổng hợp lại thành bảng rồi giữ lại một phần để tự trả thưởng, phần còn lại Quảng chuyển cho L2 để L2 tổng hợp cùng với những số lô, số đề bán được trong ngày sau đó L2 giữ lại một phần để tự trả thưởng, phần còn lại L2 chuyển cho T1 để cùng nhau hưởng lợi. Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 31/01/2024, L2 chuyển cho Nguyễn Văn T1 là 32.117.000 đồng.

2. Lê Văn Q: Ngày 31/01/2024 đã có hành vi bán số lô, số đề cho P, H, H2 với tổng số tiền là 30.650.000 đồng. Sau khi có kết quả mở thưởng, P trúng thưởng 16.000.000đ, H trúng thưởng 8.800.000 đồng, H2 trúng thưởng 8.000.000đ. Tổng số tiền các đối tượng đánh bạc với nhau là 63.450.000 đồng. Sau đó Q chuyển một phần bảng lô, đề của mình cho Lê Văn L4 để hưởng tiền chênh lệch và giữ lại một phần để tự trả thưởng. Ngoài ra, cũng trong ngày 31/01/2024, Q còn có hành vi tự đánh (mua số lô, số đề) với Lê Văn L4 với tổng số tiền là 7.435.000 đồng. Trước đó, Lê Văn Q đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với Nguyễn Văn T7, Nguyễn Quốc C, Nguyễn Văn H1, Lê Đức T3, Nguyễn Văn H4. Cụ thể: Tổng số tiền Lê Văn Q đánh bạc ngày 07/01/2024 là 9.500.000 đồng, trong ngày 11/01/2024 là 8.480.000 đồng, trong ngày 13/01/2024 là 6.540.000 đồng, trong ngày 14/01/2024 là 7.120.000 đồng, trong ngày 15/01/2024 là 32.050.000 đồng, trong ngày 19/01/2024 là 6.360.000 đồng, trong ngày 23/01/2024 là 8.520.000 đồng, trong ngày 24/01/2024 là 5.660.000 đồng.

3. Lê Đức L2: Ngày 31/01/2024, đã có hành vi bán số lô, số đề cho Lê Duy M, đối tượng tên H5 (người Quảng Bình), Nguyễn Văn Đ, Lê Văn Q với tổng số tiền là 57.034.000 đồng. Sau đó L2 chuyển một phần bảng lô, đề của mình cho Nguyễn Thị L3 và một phần bảng lô, đề cho Nguyễn Văn T1 để hưởng tiền chênh lệch. Ngoài ra, cũng trong ngày 31/01/2024, Lê Đức L2 còn có hành vi tự đánh (mua số lô, số đề) của Nguyễn Thị L3 và Nguyễn Văn T1 với tổng số tiền đánh bạc là 11.730.000 đồng. Trước đó, vào ngày 29/01/2024, Lê Đức L2 đã có hành vi bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn Đ với tổng số tiền đánh bạc là 40.740.000 đồng.

4. Nguyễn Văn Đ: Ngày 29/01/2024, có hành vi bán số lô cho Nguyễn Thị

H3 với tổng số tiền đánh bạc (bao gồm cả tiền trúng thưởng) là 29.200.000 đồng và mua số lô, số đề của Lê Đức L2 với tổng số tiền đánh bạc (bao gồm cả tiền trúng thưởng) là 40.740.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn Đ đánh bạc trong ngày 29/01/2024 là 69.940.000 đồng. Ngoài ra, ngày 31/01/2024, Đ bán số lô, số đề cho Nguyễn Thị H3 với số tiền là 2.400.000 đồng và mua của Lê Đức L2 số lô, số đề với số tiền là 12.680.000 đồng. Tổng số tiền Đ đánh bạc trong ngày 31/01/2024 là 15.080.000 đồng.

5. Nguyễn Quốc C: Vào các ngày 07/01/2024, 11/01/2024, 13/01/2024, 14/01/2024, 15/01/2024, Nguyễn Quốc C đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với Lê Văn Q. Cụ thể: Tổng số tiền Nguyễn Quốc C đánh bạc ngày 07/01/2024 là 9.400.000 đồng, trong ngày 11/01/2024 là 8.480.000 đồng, trong ngày 13/01/2024 là 6.540.000 đồng, trong ngày 14/01/2024 là 7.120.000 đồng, trong ngày 15/01/2024 là 32.050.000 đồng.

6. Nguyễn Văn H: Ngày 31/01/2024, H bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn B là 3.180.000 đồng, bán số lô, số đề cho Lê Đình T2 là 3.900.000 đồng. Tổng cộng là 7.080.000 đồng. Sau đó H chuyển một phần bảng lô, đề của mình cho Lê Văn Q với số tiền là 200.000 đồng, còn lại H tự giữ lại để trả thưởng. Sau khi có kết quả mở thưởng, T2 trúng thưởng 12.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền Nguyễn Văn H đánh bạc là 19.080.000 đồng.

7. Nguyễn Đức H2: Ngày 31/01/2024, H2 đã có hành vi mua số lô, số đề của Lê Văn Q với số tiền là 8.200.000 đồng. Cuối ngày H2 trúng thưởng số tiền 8.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa H2 và Q là 16.200.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 74/2025/HS-ST ngày 11/6/2025, Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Thái Nguyên) đã xét xử các bị cáo Lê Văn Q, Lê Đức L2 về tội “*Đánh bạc*” và tội “*Tổ chức đánh bạc*”; bị cáo Nguyễn Văn T1 về tội “*Tổ chức đánh bạc*”; các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Quốc C, Nguyễn Đức H2 về tội “*Đánh bạc*”.

1. Về hình phạt:

*** Về hình phạt chính:**

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác; xử lý vật chứng; nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn T1, Lê Văn Q, Lê Đức L2, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Quốc C, Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức H2 kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 18/8/2025 bị cáo Nguyễn Văn Đ có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo; ngày 21/8/2025 các bị cáo Nguyễn Quốc C, Nguyễn Đức H2 có đơn xin rút toàn bộ

kháng cáo; ngày 19/9/2025, các bị cáo Nguyễn Văn T1, Lê Đức L2, Lê Văn Q có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo.

Tòa án đã ra Thông báo về việc các bị cáo rút kháng cáo theo quy định.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn H: Trong vụ án này, bị cáo H có 01 tiền án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích, ngoài ra năm 2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội đánh bạc, căn cứ Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo thì bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo, vì vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo H.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 74/2025/HS-ST ngày 11/6/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Thái Nguyên).

Bị cáo không tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo H xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H gửi trong thời hạn và đúng theo thủ tục quy định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo theo đúng quy định của pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đều nhận thức được đánh bạc là hành vi vi phạm pháp luật, tuy nhiên do ý thức chấp hành pháp luật kém, lười lao động, muôn thu lợi bất chính nên vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Xét thấy mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, do vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H, giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số: 74/2025/HS-ST ngày 11/6/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Thái Nguyên).

[3]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 74/2025/HS-ST ngày 11/6/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Thái Nguyên).

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 07 (bảy) tháng tù về tội: “Đánh bạc”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- TAND khu vực 2;
- VKSND khu vực 2;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Minh Tuấn